

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2022/HNGĐ-ST

Ngày 19 – 8 - 2022

V/v TrA chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa:

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số: 208/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 về TrA chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Kim A, sinh năm 1995. Địa chỉ cư trú: Số nhà 20, ngõ 32, đường L, khối C, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* A Phan F, sinh năm 1999 (Quốc tịch Séc). Hiện nay đang cư trú tại: Đường Tlucenska, số 249, phố Line, huyện Plzen, Cộng hòa Séc. Đề nghị vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 12/01/2022, lời khai chị Trần Thị Kim A trình bày: Chị Kim A và A Phan F kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 19/8/2019 tại Ủy ban nhân dân V, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, A Phan F về nước làm các thủ tục bảo lãnh cho chị Kim A sang Cộng hòa Séc lao động để hai người sống cùng nhau. Tuy nhiên, sau khi A Phan F về nước được khoảng một tháng thì hai người phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng ngôn ngữ, không có tiếng nói chung, nên A Phan F không làm các thủ tục bảo lãnh cho chị Kim A để đoàn tụ vợ chồng. Đến tháng 10/2019, hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả chị Kim A xác định, tình cảm vợ chồng không có, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn A Phan F để giải phóng cho nhau.

- Về con chung: Chị Kim A và A Phan F không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; Không nợ ai cũng không có ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía A Phan F: A Phan F đã biết được việc chị Trần Thị Kim A khởi kiện xin ly hôn, tại Bản tự khai; Đơn xin xét xử Tòa án vắng mặt đề ngày 12/6/2022 (Bản tiếng Séc và bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc ngày 20/6/2022), A Phan F đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà chị Kim A yêu cầu ly hôn như sau:

Về quan hệ hôn nhân: A Phan F thừa nhận, điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, đúng như chị Kim A trình bày. Nay chị Kim A yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, A Phan F đồng ý ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung; tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Hai người không có nên không yêu cầu giải quyết.

A Phan F hiện đang ở nước ngoài, điều kiện khó khăn không thể đến Việt Nam tham gia phiên tòa được, nên đề nghị Tòa án giải quyết, xử vắng mặt và ủy quyền nhờ A Đinh Văn Linh, sinh năm 1995, địa chỉ: Xóm 1 Phong Hào, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giao, nhận các văn bản của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: A Phan F (Quốc tịch Séc) hiện không thể sang Việt Nam để hoà giải và tham gia phiên tòa được. Ngày 12/6/2022, A Phan F có Bản tự khai (Bản tiếng Séc và bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc ngày 20/6/2022) đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Đối với chị Trần Thị Kim A đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng chị Trần Thị Kim A giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn với A Phan F. Xét thấy: Chị Trần Thị Kim A và A Phan F kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, A Phan F về nước làm các thủ tục bảo lãnh cho chị Kim A sang Cộng hòa Séc lao động để hai người sống cùng nhau. Tuy nhiên, sau khi A Phan F về nước được khoảng một tháng thì hai người phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng ngôn ngữ, không có tiếng nói chung, nên A Phan F không làm các thủ tục bảo lãnh cho chị Kim A để đoàn tụ vợ chồng. Đến tháng 10/2019, hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả A Phan F và chị Trần Thị Kim A đều xác định: Tình cảm

vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung; tài sản chung: Chị Kim A và A Phan F đều xác định, vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Kim A phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Kim A và A Phan F.

2. Về nuôi con chung; tài sản chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Án phí: Chị Trần Thị Kim A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0011999 ngày 14/7/2022.

4. Về quyền kháng cáo:

4.1. Chị Trần Thị Kim A có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

4.2. A Phan F đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản sao bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND TP Vinh, Nghệ An;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn